Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được
từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ
đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Signature Not Verified
Ký bởi: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam
Ký ngày: 26/7/2023 16:38:57

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

Mục lục

	Trang
Thông tin về Ngân hàng	1 – 2
Báo cáo của Ban Điều hành	3
Báo cáo kiểm toán độc lập	4 – 5
Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022	6
Thuyết minh báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022	7 – 15

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam
Thông tin về Ngân hàng

Giấy phép Thành lập và Hoạt động	Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 138/GP-NHNN ngày 23 tháng 5 năm 2008 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Quyết định số 2719/QĐ-NHNN ngày 27 tháng 12 năm 2011, Quyết định số 523/QĐ-NHNN ngày 22 tháng 3 năm 2012, Quyết định số 1547/QĐ-NHNN ngày 6 tháng 8 năm 2014, Quyết định số 2182/QĐ-NHNN ngày 26 tháng 10 năm 2015, Quyết định số 95/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 1 năm 2017, Quyết định số 891/QĐ-NHNN ngày 8 tháng 5 năm 2017, Quyết định số 2293/QĐ-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2017, Quyết định số 300/QĐ-NHNN ngày 21 tháng 2 năm 2019, Quyết định số 2447/QĐ-NHNN ngày 25 tháng 11 năm 2019, Quyết định số 346/QĐ-NHNN ngày 10 tháng 3 năm 2022 và Quyết định số 700/QĐ-NHNN ngày 19/4/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung giấy phép về nội dung hoạt động của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam.
Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh	Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh với mã số doanh nghiệp 0103024468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 2 tháng 6 năm 2008, mã số doanh nghiệp 0100112437 được cấp đổi lần thứ 15 vào ngày 14 tháng 4 năm 2022.

Hội đồng Quản trị tại ngày phát hành báo cáo này

Ông Phạm Quang Dũng	Chủ tịch	Bổ nhiệm lại ngày 21 tháng 4 năm 2023
Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên	Bổ nhiệm lại ngày 21 tháng 4 năm 2023
Ông Đỗ Việt Hùng	Thành viên	Bổ nhiệm lại ngày 21 tháng 4 năm 2023
Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên	Bổ nhiệm lại ngày 21 tháng 4 năm 2023
Ông Nguyễn Mỹ Hào	Thành viên	Bổ nhiệm lại ngày 21 tháng 4 năm 2023
Ông Hồng Quang	Thành viên	Bổ nhiệm lại ngày 21 tháng 4 năm 2023
Ông Vũ Viết Ngoạn	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2023
Ông Shorijo Mizoguchi	Thành viên	Bổ nhiệm lại ngày 21 tháng 4 năm 2023
Ông Trương Gia Bình	Thành viên	Thôi đảm nhận chức vụ kể từ ngày 21 tháng 4 năm 2023

Ban Điều hành tại ngày phát hành báo cáo này

Ông Nguyễn Thanh Tùng	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 1 năm 2023
Ông Phạm Mạnh Thắng	Phó Tổng Giám đốc	Nghỉ hưu từ ngày 01 tháng 5 năm 2023
Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm lại ngày 26 tháng 12 năm 2019
Bà Đinh Thị Thái	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm lại ngày 1 tháng 6 năm 2020
Bà Phùng Nguyễn Hải Yến	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm lại ngày 15 tháng 12 năm 2022
Ông Lê Quang Vinh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm lại ngày 15 tháng 12 năm 2022
Ông Đặng Hoài Đức	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 1 tháng 4 năm 2019
Ông Shorijo Mizoguchi	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 4 năm 2021
Ông Nguyễn Việt Cường	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2022
Ông Colin Richard Dinn	Giám đốc Khối CNTT và Chuyển đổi số	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 12 năm 2021
Ông Trần Thành Nam	Giám đốc Khối Vận hành và Giám đốc Đổi mới sáng tạo	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2022

Ban Kiểm soát tại ngày phát hành báo cáo này

Ông Lại Hữu Phước	Trưởng ban	Bổ nhiệm lại ngày 21 tháng 4 năm 2023
Bà La Thị Hồng Minh	Thành viên	Bổ nhiệm lại ngày 21 tháng 4 năm 2023
Bà Đỗ Thị Mai Hương	Thành viên	Bổ nhiệm lại ngày 21 tháng 4 năm 2023
Bà Trần Mỹ Hạnh	Thành viên	Bổ nhiệm lại ngày 21 tháng 4 năm 2023

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam
Thông tin về Ngân hàng (tiếp theo)

Kế toán Trưởng	Ông Lê Hoàng Tùng Bổ nhiệm lại ngày 15 tháng 12 năm 2022
Đại diện theo pháp luật	Từ ngày 30 tháng 8 năm 2021 Ông Phạm Quang Dũng Chức danh: Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Người được ủy quyền ký báo cáo *(theo Giấy Ủy quyền số 337/UQ-VCB-CSTCKT ngày 29 tháng 9 năm 2021)*	Từ ngày 29 tháng 9 năm 2021 Bà Phùng Nguyễn Hải Yến Chức danh: Phó Tổng Giám đốc
Trụ sở chính	198 Trần Quang Khải Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Đơn vị kiểm toán	Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam
Báo cáo của Ban Điều hành

Ban Điều hành Ngân hàng trình bày báo cáo này và Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Trách nhiệm của Ban Điều hành Ngân hàng đối với báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo để công bố thông tin định kỳ về tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ (sau đây gọi chung là "Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu") cho từng kỳ báo cáo. Trong quá trình lập báo cáo này, Ban Điều hành cần phải:

- Tuân thủ các yêu cầu của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("Nghị định 153"), Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2022 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 153 ("Nghị định 65"), Nghị định 08/2023/NĐ-CP ngày 5 tháng 3 năm 2023 sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("Nghị định 08").
- Tuân thủ các yêu cầu của Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 Hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.
- Lựa chọn cơ sở và nguyên tắc thích hợp để lập Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu và áp dụng một cách nhất quán.
- Đưa ra các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán, chứng từ kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu của Ngân hàng, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán, chứng từ kế toán tuân thủ với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Ngân hàng và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.
- Chịu trách nhiệm lập và trình bày các báo cáo tài chính làm cơ sở cho các số liệu được sử dụng trong Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu trên cơ sở phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công bố của Ban Điều hành Ngân hàng

Theo ý kiến của Ban Điều hành Ngân hàng, Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 được lập và trình bày tuân thủ với nguyên tắc lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 3 – *Nguyên tắc lập báo cáo chủ yếu* của Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Điều hành Ngân hàng đã phê duyệt Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 đính kèm.

Thay mặt Ban Điều hành Ngân hàng,

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Bà Phùng Nguyễn Hải Yến
Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 21 tháng 07 năm 2023

Ernst & Young Vietnam Limited
20th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Fax: +84 28 3824 5250
ey.com

Số tham chiếu: 60755043/23046448/31122022-TP

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Ban Điều hành**
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam ("Ngân hàng") và các thuyết minh kèm theo (sau đây gọi chung là "Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu") được trình bày từ trang 6 đến trang 15. Báo cáo này được lập trên nguyên tắc lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 3 – *Nguyên tắc lập báo cáo chủ yếu* của Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu và được Ban Điều hành Ngân hàng phê duyệt phát hành ngày 21 tháng 7 năm 2023.

Trách nhiệm của Ban Điều hành Ngân hàng

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu của Ngân hàng tuân thủ với nguyên tắc lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 3 – *Nguyên tắc lập báo cáo chủ yếu* của Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng số tiền từ phát hành trái phiếu dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tình hình sử dụng tiền thu được từ phát hành trái phiếu có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng tiền từ phát hành trái phiếu. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tình hình sử dụng tiền từ phát hành trái phiếu do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng tiền thu được từ phát hành trái phiếu nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các cơ sở lập báo cáo được áp dụng của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

A member firm of Ernst & Young Global Limited

Building a better working world

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, tuân thủ với nguyên tắc lập báo cáo như được trình bày tại Thuyết minh số 3 – *Nguyên tắc lập báo cáo chủ yếu* của Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu.

Cơ sở lập báo cáo và giới hạn về mục đích sử dụng

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 3 – *Nguyên tắc lập báo cáo chủ yếu* của Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu mô tả cơ sở được Ngân hàng áp dụng trong việc lập Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu. Ngoài ra, như được trình bày tại Thuyết minh số 2 – *Cơ sở lập báo cáo,* Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu được lập để đáp ứng yêu cầu về công bố thông tin định kỳ về việc sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu. Vì thế, Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu kèm theo có thể không phù hợp để sử dụng vào mục đích khác.

Ý kiến của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.

Vấn đề khác

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu sử dụng một số thông tin tài chính của báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán cho các năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017, 2018, 2021 và 2022 của Ngân hàng. Báo cáo tài chính riêng của Ngân hàng cho các năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017, 2018, 2021 đã được một doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần với các báo cáo tài chính đó vào các ngày lần lượt là ngày 30 tháng 3 năm 2018, ngày 31 tháng 3 năm 2019, ngày 31 tháng 3 năm 2022. Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và Báo cáo kiểm toán độc lập ngày 31 tháng 3 năm 2023 của chúng tôi đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

M.S.D.N: 0300[illegible]302-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ERNST & YOUNG VIỆT NAM
QUẬN 1-T.P HỒ CHÍ MINH

Đặng Phương Hà	Nguyễn Văn Trung
Phó Tổng Giám đốc	Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2400-2023-004-1	Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3847-2021-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 21 tháng 07 năm 2023

A member firm of Ernst & Young Global Limited

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam
Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

(triệu VND)

STT	Chỉ tiêu	2017	2018	2021	2022
1	**Số dư trái phiếu phát hành riêng lẻ còn dư nợ tại thời điểm 31/12/2022**				**14.393.750**
	- Trái phiếu tăng vốn cấp 2				11.393.750
	- Trái phiếu tăng quy mô vốn khác				3.000.000
2	**Giá trị ròng nguồn vốn huy động trong năm**	**125.835.212**	**96.783.059**	**102.492.257**	**115.721.381**
	- Trái phiếu phát hành riêng lẻ	8.000.000	3.418.400	(2.003.700)	(3.020.000)
	- Tiền gửi của khách hàng	117.835.212	93.364.659	104.495.957	118.741.381
3	**Giá trị ròng vốn sử dụng trong năm**	**81.733.880**	**88.311.384**	**119.142.589**	**184.185.201**
	- Cho vay trung dài hạn	38.632.334	49.307.162	47.328.657	40.664.813
	- Cho vay ngắn hạn	43.101.546	39.004.222	71.813.932	143.520.388

Hà Nội, ngày 21 tháng 07 năm 2023

Người lập:		Người duyệt:
Bà Trần Thị Thu Hà	Ông Lê Hoàng Tùng	Bà Phùng Nguyễn Hải Yến
Trưởng phòng *Quản lý tài sản nợ - tài sản có*	*Kế toán Trưởng*	*Phó Tổng Giám đốc*

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam
Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

1. THÔNG TIN NGÂN HÀNG

- Tên doanh nghiệp: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**
- Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 0243.934.3137
- Số fax giao dịch: 0243 - 8251322
- Email: vcbnews.ho@vietcombank.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam ("Ngân hàng") được chuyển đổi từ một ngân hàng thương mại nhà nước theo phương án cổ phần hóa Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, và các quy định có liên quan khác của pháp luật. Ngân hàng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("NHNNVN") cấp Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 138/GP-NHNN ngày 23 tháng 5 năm 2008 với thời gian hoạt động là 99 năm và Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0103024468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 2 tháng 6 năm 2008, mã số doanh nghiệp 0100112437 được cấp đổi lần thứ 15 vào ngày 14 tháng 4 năm 2022.
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Các hoạt động chính của Ngân hàng theo Quyết định số 2719/QĐ-NHNN ngày 27 tháng 12 năm 2011, Quyết định số 2182/QĐ-NHNN ngày 26 tháng 10 năm 2015, Quyết định số 891/QĐ-NHNN ngày 8 tháng 5 năm 2017, Quyết định số 2293/QĐ-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2017, Quyết định số 300/QĐ-NHNN ngày 21 tháng 2 năm 2019, Quyết định số 2447/QĐ-NHNN ngày 25 tháng 11 năm 2019, Quyết định số 346/QĐ-NHNN ngày 10 tháng 3 năm 2022 và Quyết định số 700/QĐ-NHNN ngày 19/4/2022 sửa đổi, bổ sung Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 138/GP-NHNN về nội dung hoạt động của Ngân hàng bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn, trung và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cấp tín dụng cho các tổ chức và cá nhân trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các nghiệp vụ thanh toán và ngân quỹ và các dịch vụ ngân hàng khác được NHNNVN cho phép; thực hiện đầu tư vào công ty liên kết, công ty liên doanh và các công ty khác, mua cổ phần, đầu tư trái phiếu, và một số hoạt động kinh doanh bất động sản theo quy định của pháp luật; kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất và phái sinh giá cả hàng hóa theo quy định của pháp luật; hoạt động mua nợ; kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do NHNNVN quy định.

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO

2.1 Quy định áp dụng cho việc lập báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (sau đây gọi chung là "Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu") được lập tuân thủ với:

- Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("Nghị định 153");
- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153 ("Nghị định 65");
- Nghị định 08/2023/NĐ-CP ngày 05/3/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("Nghị định 08");
- Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 Hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("Thông tư 122").

2.2 Mục đích lập báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu được lập để đáp ứng yêu cầu về công bố thông tin định kỳ về việc sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu quy định tại các văn bản trên. Vì thế, Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu có thể không phù hợp để sử dụng vào mục đích khác.

2.3 Chế độ kế toán áp dụng cho thông tin sử dụng cho việc lập báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu được lập dựa trên các thông tin trong báo cáo tài chính, sổ sách kế toán và chứng từ kế toán có liên quan mà Ngân hàng chuẩn bị để phục vụ cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2.4 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu được trình bày bằng đồng Việt Nam ("VND"), được làm tròn đến hàng triệu gần nhất ("Triệu VND").

3. NGUYÊN TẮC LẬP BÁO CÁO CHỦ YẾU

Do đặc thù hoạt động kinh doanh và thực thi các chính sách quản lý cân đối nguồn vốn – sử dụng vốn, quản lý rủi ro tín dụng, tiền thu được từ từng đợt phát hành trái phiếu và từ các nguồn huy động khác được tổng hợp vào nguồn vốn tổng thể của Ngân hàng và sau đó được giải ngân cho hoạt động tín dụng trên cơ sở quản lý tổng thể nguồn vốn và chính sách rủi ro của Ngân hàng. Theo đó:

3.1 Số dư trái phiếu phát hành riêng lẻ còn dư nợ tại thời điểm 31/12/2022

- Số dư trái phiếu được xác định bằng số tiền gốc trái phiếu thu được còn dư nợ tại thời điểm 31/12/2022 (không bao gồm các chi phí liên quan đến việc phát hành trái phiếu và các khoản chiết khấu hay phụ trội trái phiếu).
- Ngân hàng ưu tiên sử dụng nguồn huy động từ phát hành trái phiếu riêng lẻ so với các nguồn vốn khác để giải ngân cho các khoản cho vay trung dài hạn có mục đích phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu riêng lẻ.

3.2 Giá trị ròng nguồn vốn huy động trong năm:

- ***Trái phiếu phát hành riêng lẻ:*** là số tiền huy động ròng từ trái phiếu do Ngân hàng phát hành trong mỗi năm và được xác định bằng chênh lệch giữa:
  - số tiền gốc trái phiếu thu được (không bao gồm các chi phí liên quan đến việc phát hành trái phiếu và các khoản chiết khấu hay phụ trội trái phiếu) trong năm; và
  - số tiền trái phiếu đáo hạn/mua lại trước hạn trong năm đó.
- ***Tiền gửi của khách hàng:*** là số tiền huy động ròng từ khách hàng là tổ chức kinh tế và cá nhân (bao gồm phát hành Chứng chỉ tiền gửi) và được xác định bằng biến động thuần của số dư tiền gửi của khách hàng căn cứ theo báo cáo tài chính hàng năm.

3.3 Giá trị ròng vốn sử dụng trong năm:

Giá trị ròng vốn sử dụng trong năm thể hiện số tiền sử dụng vào việc cho vay trung dài hạn và ngắn hạn (không bao gồm số tiền mua trái phiếu doanh nghiệp) và được xác định bằng biến động thuần của số dư nợ cho vay trung dài hạn và ngắn hạn căn cứ theo báo cáo tài chính hằng năm.

4. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU THEO PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

Các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 được phát hành căn cứ vào các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị với các mục đích sử dụng vốn như sau:

TT	Văn bản phê duyệt	Tổng Khối lượng phát hành theo mệnh giá (tỷ đồng)	Mục đích sử dụng vốn
1	Nghị quyết số 53/NQ-VCB-HĐQT ngày 02/3/2017 về việc phê duyệt phương án phát hành trái phiếu năm 2017 của VCB ("NQ 53")	8.000	• Mục đích phát hành: Bổ sung nguồn vốn hoạt động và đáp ứng nhu cầu cho vay VND các dự án trung và dài hạn của VCB phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực tài chính cho VCB, đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn theo đúng quy định của NHNN. • Phương án sử dụng vốn: Nguồn tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu sẽ được VCB sử dụng để cho vay trung dài hạn trong năm 2017. Tổng giá trị cho vay trung dài hạn bằng VND trong năm 2017 của VCB dự kiến ~8.073 tỷ đồng, tập trung vào các lĩnh vực sau: - Dự án thuộc lĩnh vực sản xuất, kinh doanh: ~3.497 tỷ đồng - Dự án thuộc lĩnh vực năng lượng: ~3.799 tỷ đồng - Dự án thuộc lĩnh vực cấp thoát nước: ~457 tỷ đồng - Dự án thuộc lĩnh vực viễn thông: ~320 tỷ đồng
2	Nghị quyết số 02/NQ-VCB-HĐQT ngày 04/01/2018 về việc phê duyệt phương án phát hành trái phiếu năm 2018 của VCB ("NQ 02")	5.418,4	• Mục đích phát hành: Bổ sung nguồn vốn hoạt động và đáp ứng nhu cầu cho vay VND các dự án trung và dài hạn của VCB phục vụ phát triển kinh tế -xã hội, nâng cao năng lực tài chính của VCB và đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn theo quy định của NHNNVN. • Phương án sử dụng vốn: Nguồn tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu sẽ được VCB sử dụng để cho vay trung dài hạn. Tổng giá trị giải ngân một số dự án cho vay trung dài hạn bằng VND trong năm 2018 của VCB dự kiến ~13.825 tỷ đồng, tập trung vào các lĩnh vực sau: - Dự án thuộc lĩnh vực sản xuất, kinh doanh: ~9.933 tỷ đồng - Dự án thuộc lĩnh vực năng lượng: ~3.334 tỷ đồng - Dự án thuộc lĩnh vực cấp thoát nước: ~358 tỷ đồng - Dự án thuộc lĩnh vực viễn thông: ~200 tỷ đồng

4. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU THEO PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH (tiếp theo)

TT	Văn bản phê duyệt	Tổng Khối lượng phát hành theo mệnh giá (tỷ đồng)	Mục đích sử dụng vốn
3	Nghị quyết số 674/NQ-VCB-HĐQT ngày 03/11/2021 về việc phê duyệt phương án phát hành trái phiếu VND riêng lẻ năm 2021 của VCB ("NQ 674")	4.000	• Mục đích phát hành: Phát hành riêng lẻ để tăng vốn cấp 2 nhằm bổ sung nguồn vốn hoạt động và đáp ứng nhu cầu cho vay trung dài hạn của VCB phục vụ phát triển kinh tế-xã hội; đồng thời, việc phát hành trái phiếu nhằm nâng cao năng lực tài chính của VCB, đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. • Phương án sử dụng vốn: Trong giai đoạn từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2021, VCB dự kiến sẽ giải ngân dần vào các lĩnh vực với khối lượng như sau: - Lĩnh vực y tế, giáo dục, đào tạo, công ích: ~530 tỷ đồng; - Lĩnh vực sản xuất chế biến thực phẩm, thức ăn chăn nuôi: ~1.209 tỷ đồng; - Lĩnh vực năng lượng: ~1.261 tỷ đồng - Lĩnh vực sản xuất kinh doanh: ~1.000 tỷ đồng
4	Nghị quyết số 351/NQ-VCB-HĐQT ngày 29/6/2022 về việc phê duyệt phương án phát hành trái phiếu VND riêng lẻ năm 2022 của VCB ("NQ 351")	3.240	• Nghị quyết: Phát hành riêng lẻ để tăng vốn cấp 2 nhằm bổ sung nguồn vốn hoạt động và đáp ứng nhu cầu cho vay trung dài hạn của VCB phục vụ phát triển kinh tế-xã hội; đồng thời, việc phát hành trái phiếu nhằm nâng cao năng lực tài chính của VCB, đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. • Phương án sử dụng vốn: Trong giai đoạn từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2022, VCB dự kiến sẽ giải ngân dần vào các lĩnh vực với khối lượng như sau: - Lĩnh vực Sản xuất, truyền tải và phân phối điện, năng lượng khác: 2.460 tỷ đồng; - Lĩnh vực Công nghiệp chế biến, chế tạo: 800 tỷ đồng.

Tổng khối lượng huy động từ phát hành trái phiếu (theo mệnh giá) cho từng mã trái phiếu trình bày tại Thuyết minh số 5.

5. SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ

Tổng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (theo mệnh giá) là 14.393.750 triệu VND, chi tiết như sau:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam
Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

(Đơn vị: triệu VND)

TT	Tên trái phiếu	Văn bản phê duyệt	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số tiền thu được tại thời điểm phát hành	Số dư tại 31/12/2022
I	**Trái phiếu tăng vốn cấp 2**					**17.658.400**	**11.393.750**
	Trái phiếu phát hành năm 2017					***8.000.000***	***1.740.000***
1	VCB_BOND_RL05_2017_1	NQ 53	5 năm	4/21/2017	4/21/2022	3.000.000	-
2	VCB_BOND_RL10_2017_1	NQ 53	10 năm	8/10/2017	8/10/2027	1.000.000	-
3	VCB_BOND_RL10_2017_2	NQ 53	10 năm	8/16/2017	8/16/2027	900.000	-
4	VCB_BOND_RL10_2017_3	NQ 53	10 năm	8/16/2017	8/16/2027	500.000	-
5	VCB_BOND_RL10_2017_4	NQ 53	10 năm	8/24/2017	8/24/2027	200.000	-
6	VCB_BOND_RL10_2017_5	NQ 53	10 năm	8/31/2017	8/31/2027	170.000	-
7	VCB_BOND_RL10_2017_6	NQ 53	10 năm	9/19/2017	9/19/2027	130.000	-
8	VCB_BOND_RL15_2017_7	NQ 53	15 năm	11/03/2017	11/03/2032	300.000	300.000
9	VCB_BOND_RL15_2017_8	NQ 53	15 năm	11/06/2017	11/06/2032	100.000	100.000
10	VCB_BOND_RL15_2017_9	NQ 53	15 năm	11/16/2017	11/16/2032	270.000	270.000
11	VCB_BOND_RL07_2017_10	NQ 53	7 năm	12/15/2017	12/15/2024	1.000.000	1.000.000
12	VCB_BOND_RL10_2017_11	NQ 53	10 năm	12/20/2017	12/20/2027	360.000	-
13	VCB_BOND_RL15_2017_12	NQ 53	15 năm	12/20/2017	12/20/2032	70.000	70.000
	Trái phiếu phát hành năm 2018					***2.418.400***	***2.413.750***
1	VCB_BOND_RL06_2018_01	NQ 02	6 năm	10/23/2018	10/23/2024	64.400	64.400
2	VCB_BOND_RL06_2018_02	NQ 02	6 năm	10/26/2018	10/26/2024	101.200	100.250
3	VCB_BOND_RL06_2018_03	NQ 02	6 năm	10/31/2018	10/31/2024	163.700	163.700
4	VCB_BOND_RL06_2018_04	NQ 02	6 năm	11/02/2018	11/02/2024	80.000	80.000
5	VCB_BOND_RL06_2018_05	NQ 02	6 năm	11/06/2018	11/06/2024	98.100	98.100
6	VCB_BOND_RL06_2018_06	NQ 02	6 năm	11/08/2018	11/08/2024	43.800	43.800
7	VCB_BOND_RL06_2018_07	NQ 02	6 năm	11/12/2018	11/12/2024	99.400	99.400
8	VCB_BOND_RL06_2018_08	NQ 02	6 năm	11/14/2018	11/14/2024	77.900	77.900
9	VCB_BOND_RL06_2018_09	NQ 02	6 năm	11/16/2018	11/16/2024	31.000	31.000
10	VCB_BOND_RL06_2018_10	NQ 02	6 năm	11/20/2018	11/20/2024	50.100	50.100
11	VCB_BOND_RL06_2018_11	NQ 02	6 năm	11/22/2018	11/22/2024	40.500	39.800

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam
Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

TT	Tên trái phiếu	Văn bản phê duyệt	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số tiền thu được tại thời điểm phát hành	Số dư tại 31/12/2022
12	VCB_BOND_RL06_2018_12	NQ 02	6 năm	11/26/2018	11/26/2024	26.400	26.400
13	VCB_BOND_RL06_2018_13	NQ 02	6 năm	11/28/2018	11/28/2024	50.500	50.500
14	VCB_BOND_RL06_2018_14	NQ 02	6 năm	11/30/2018	11/30/2024	55.200	55.200
15	VCB_BOND_RL06_2018_15	NQ 02	6 năm	12/04/2018	12/04/2024	57.800	57.800
16	VCB_BOND_RL06_2018_16	NQ 02	6 năm	12/06/2018	12/06/2024	30.300	30.300
17	VCB_BOND_RL06_2018_17	NQ 02	6 năm	12/10/2018	12/10/2024	13.600	13.600
18	VCB_BOND_RL06_2018_18	NQ 02	6 năm	12/12/2018	12/12/2024	18.300	18.300
19	VCB_BOND_RL06_2018_19	NQ 02	6 năm	12/14/2018	12/14/2024	21.400	21.400
20	VCB_BOND_RL06_2018_20	NQ 02	6 năm	12/18/2018	12/18/2024	37.300	37.300
21	VCB_BOND_RL06_2018_21	NQ 02	6 năm	12/20/2018	12/20/2024	18.400	18.400
22	VCB_BOND_RL06_2018_22	NQ 02	6 năm	12/24/2018	12/24/2024	11.600	11.600
23	VCB_BOND_RL06_2018_23	NQ 02	6 năm	12/26/2018	12/26/2024	63.500	63.500
24	VCB_BOND_RL06_2018_24	NQ 02	6 năm	12/28/2018	12/28/2024	120.000	117.000
25	VCB_BOND_RL06_KHDN_2018_01	NQ 02	6 năm	11/01/2018	11/01/2024	14.000	14.000
26	VCB_BOND_RL06_KHDN_2018_02	NQ 02	6 năm	11/11/2018	11/11/2024	100.000	100.000
27	VCB_BOND_RL15_2018_1	NQ 02	15 năm	10/22/2018	10/22/2033	100.000	100.000
28	VCB_BOND_RL15_2018_2	NQ 02	15 năm	10/26/2018	10/26/2033	25.000	25.000
29	VCB_BOND_RL15_2018_3	NQ 02	15 năm	10/29/2018	10/29/2033	150.000	150.000
30	VCB_BOND_RL15_2018_4	NQ 02	15 năm	11/12/2018	11/12/2033	170.000	170.000
31	VCB_BOND_RL15_2018_5	NQ 02	15 năm	11/19/2018	11/19/2033	80.000	80.000
32	VCB_BOND_RL15_2018_6	NQ 02	15 năm	11/21/2018	11/21/2033	50.000	50.000
33	VCB_BOND_RL15_2018_7	NQ 02	15 năm	12/27/2018	12/27/2033	50.000	50.000
34	VCB_BOND_RL6_2018_8	NQ 02	6 năm	12/26/2018	12/26/2024	5.000	5.000
35	VCB_BOND_RL7_2018_9	NQ 02	7 năm	12/27/2018	12/27/2025	300.000	300.000
	Trái phiếu phát hành năm 2021					***4.000.000***	***4.000.000***
1	VCBH2131001	NQ 674	10 năm	11/15/2021	11/15/2031	950.000	950.000
2	VCBH2128002	NQ 674	7 năm	11/19/2021	11/19/2028	200.000	200.000
3	VCBH2131003	NQ 674	10 năm	11/19/2021	11/19/2031	600.000	600.000

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam
Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

TT	Tên trái phiếu	Văn bản phê duyệt	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số tiền thu được tại thời điểm phát hành	Số dư tại 31/12/2022
4	VCBH2128004	NQ 674	7 năm	11/24/2021	11/24/2028	500.000	500.000
5	VCBH2131005	NQ 674	10 năm	11/24/2021	11/24/2031	500.000	500.000
6	VCBH2128006	NQ 674	7 năm	12/03/2021	12/03/2028	600.000	600.000
7	VCBH2131007	NQ 674	10 năm	12/03/2021	12/03/2031	350.000	350.000
8	VCBH2131008	NQ 674	10 năm	12/23/2021	12/23/2031	300.000	300.000
	Trái phiếu phát hành năm 2022					***3.240.000***	***3.240.000***
1	VCBH2237001	NQ 351	15 năm	7/11/2022	7/11/2037	100.000	100.000
2	VCBH2237002	NQ 351	15 năm	7/15/2022	7/15/2037	800.000	800.000
3	VCBH2237003	NQ 351	15 năm	7/22/2022	7/22/2037	350.000	350.000
4	VCBH2230004	NQ 351	8 năm	7/22/2022	7/22/2030	300.000	300.000
5	VCBH2230005	NQ 351	8 năm	09/08/2022	09/08/2030	1.500.000	1.500.000
6	VCBH2232006	NQ 351	10 năm	8/15/2022	8/15/2032	100.000	100.000
7	VCBH2232007	NQ 351	10 năm	8/24/2022	8/24/2032	90.000	90.000
II	**Trái phiếu tăng quy mô vốn khác**					**3.000.000**	**3.000.000**
	Trái phiếu phát hành năm 2018					***3.000.000***	***3.000.000***
1	VCB_BOND_RL05_2018_1	NQ 02	5 năm	6/28/2018	6/28/2023	3.000.000	3.000.000
	TỔNG KHỐI LƯỢNG HUY ĐỘNG					**20.658.400**	**14.393.750**

6. NHỮNG SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY LẬP BÁO CÁO

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2022 yêu cầu phải có các điều chỉnh hoặc thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu này.

Hà Nội, ngày 21 tháng 07 năm 2023

Người lập:		Người duyệt:
Bà Trần Thị Thu Hà	Ông Lê Hoàng Tùng	Bà Phùng Nguyễn Hải Yến
Trưởng phòng *Quản lý tài sản nợ - tài sản có*	*Kế toán Trưởng*	*Phó Tổng Giám đốc*